TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ TÚ** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **69**/2020/QĐST-HNGĐ	*Mỹ Tú, ngày 14 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 101/2020/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2020, giữa: Nguyên đơn chị **Nguyễn Thị L**, địa chỉ: Ấp A, Phường y, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng với bị đơn anh **Phan Tính H**, địa chỉ: Ấp B, xã P, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn chị Nguyễn Thị L và bị đơn anh Phan Tính H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị L và bị đơn anh Phan Tính H đồng ý ly hôn với nhau.

2.2. Về con chung:

- Chị Nguyễn Thị L và anh Phan Tính H thống nhất giao con chung tên Phan Gia B, sinh ngày 24 tháng 8 năm 2014 do chị Nguyễn Thị L nuôi dưỡng đến khi tròn 18 (mười tám) tuổi; Giao con chung tên Phan Thị K, sinh ngày 07 tháng 3 năm 2013 cho anh Phan Tính H nuôi dưỡng đến khi tròn 18 (mười tám) tuổi.

- Chị Nguyễn Thị L và anh Phan Tính H không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

- Chị Nguyễn Thị L và anh Phan Tính H có quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Phan Tính H thống nhất là không có, không yêu cầu giải quyết.

2.4. Về án phí sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị L đồng ý chịu 150.000 đồng (bằng chữ: Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn; được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002309 ngày 28 tháng 4 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng; Trả lại cho chị Nguyễn Thị L số tiền 150.000 đồng (bằng chữ: Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú;
- Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng;
- UBND xã Mỹ Phước, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Cao Thanh Nhanh